TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG-TPHÀ NỘI** Số: 78/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quận Hai Bà Trưng, ngày 17tháng 03 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số:132/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 03năm 2020, giữa:

Người yêu cầu: Chị Dương Kiều Mỹ T , sinh năm 1981
HKTT+ cư trú: A, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
Nghề nghiệp: nội trợ

Và Anh Đỗ Mạnh H, sinh năm 1981
HKTT+ cư trú: A, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
Nghề nghiệp: Tự do

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày09tháng03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Dương Kiều Mỹ T và Anh Đỗ Mạnh H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Dương Kiều Mỹ T và Anh Đỗ Mạnh H xác định có 01 con chung là: Đỗ Yến L, sinh ngày 25/10/2007 (sức khỏe tốt).

Và cùng thống nhất giao con chung cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng. anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng kể từ

tháng 4/2020 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được phép ngăn cản.

-Về tài sản, nhà ở chung: Chị Dương Kiều Mỹ T và Anh Đỗ Mạnh H cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về công nợ: Chị Dương Kiều Mỹ T và Anh Đỗ Mạnh H cùng xác định không nợ ai và không cho ai vay nợ,không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của Chị T chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng và chịu thay anh H số tiền 150.000 đồng lệ phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 03400ngày 03/03/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q. Hai Bà Trưng;
- UBND P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, TP HN (Giấy CNKH số 05 ngày 18/1/2005);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Thắng